TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-PT
Ngày 22- 12- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Hà Viết Toàn.

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Văn Thuấn;

2. Ông Nguyễn Công Diễn.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Hồ Huyền Trâm – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2025/TLPT-HS ngày 12 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo Lê Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 31/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi.

* *Bị cáo có kháng cáo*: Lê Văn N (tên gọi khác: không có), sinh ngày 12 tháng 02 năm 1979 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: khu phố 4, phường Đông H, tỉnh Khánh H (trước là phường Mỹ Đ, thành phố P , N); nơi ở hiện tại: Tổ dân phố L, phường S, tỉnh Q (trước là phường P, thị xã Đ, tỉnh Q); nghề nghiệp: làm biển; Trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Đ (đều đã chết); vợ là: Nguyễn Thị T, sinh năm 1991 (đã ly hôn); bị cáo có 03 con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án không; tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 29/01/2018 bị Công an huyện Đ, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo quyết định số 100/QĐ-VPHC với số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 15/3/2019 bị Công an huyện Đ, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 133/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 22/12/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Q tuyên phạt 18 tháng tù giam về tội "Đánh bạc" theo bản án số 35/2020/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chăn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". *(Có mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/02/2025, Lê Văn N điều khiển xe mô tô đi trên đường thì Trần V điện thoại rủ N đi uống bia nhưng N nói không uống bia mà rủ V đi đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua thắng thua bằng tiền, V đồng ý và điều khiển xe mô tô đến ngã ba Hậu Cần để gặp N. Sau đó, N và V cùng đi đến khu vực rừng cây gần trại chăn nuôi bò của ông Nguyễn Ngọc T, thuộc TDP La Vân, phường Sa Huỳnh để tham gia đánh bạc. Tại đây, N và V gặp Đặng Thị Đ cùng một số người khác (không rõ nhân thân, lai lịch), N thấy có một bộ dụng cụ dùng để xóc bầu cua (01 cái thau, 01 cái đĩa) và 01 tờ giấy dùng cho người chơi đặt cược để sẵn tại đây nên N lấy 01 bộ hột bầu cua cất giấu trong người ra để xóc bầu cua cho những người tham gia đánh bạc đặt cược, quy ước đặt cược mỗi người được tham gia từ 50.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Sau đó có Huỳnh Tấn N và Trần Văn M đến cùng tham gia đặt cược.

Hoạt động đánh bạc diễn ra đến 23 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Công an phát hiện, lập biên bản vụ việc. Khi bị phát hiện có một số đối tượng cùng tham gia đánh bạc bỏ chạy nên không xác định được nhân thân, lai lịch.

Qua kết quả điều tra xác định khi vào sòng bạc, Lê Văn N mang theo số tiền 35.000.000 đồng nhưng chỉ sử dụng số tiền 9.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, số tiền 25.500.000 đồng N sử dụng để lo giỗ mẹ, không dùng vào mục đích đánh bạc; Trần V mang theo số tiền 40.000.000 đồng nhưng chỉ sử dụng số tiền 1.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, số tiền 38.500.000 đồng V dùng để thanh toán tiền thuê nhà, không sử dụng vào mục đích đánh bạc; Huỳnh Tấn N mang theo số tiền 12.700.000 đồng nhưng chỉ sử dụng số tiền 4.700.000 đồng vào mục đích đánh bạc, số tiền 8.000.000 đồng N dùng để cho bạn đi biển mượn, không sử dụng vào mục đích đánh bạc; Trần Văn M mang theo số tiền 4.000.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Riêng đối với Đặng Thị Đ chỉ ngồi xem không tham gia vào việc đánh bạc.

Tổng số tiền đánh bạc của các bị cáo là: 38.000.000 đồng. Trong đó số tiền tạm giữ tại chiếu bạc là: 28.500.000 đồng (trong đó có số tiền của Trần V là: 2.000.000 đồng, V thắng 500.000 đồng), của Lê Văn N là: 5.500.000 đồng (N thua 4.000.000 đồng), của Huỳnh Tấn N là: 4.000.000 đồng (N thua 700.000 đồng), Trần Văn M đã thua hết tiền (thua 4.000.000 đồng).

* Quá trình xác minh, điều tra Cơ quan CSĐT đã tạm giữ:

- Số tiền 28.500.000 đồng trên sòng bầu cua (trong đó có số tiền 2.000.000 đồng của Trần V đang cầm trên tay và số tiền của những người chơi bỏ chạy để lại).

- Số tiền 38.500.000 đồng tại túi quần sau bên trái của Trần V.

- Số tiền 31.000.000 đồng (trong túi áo khoác 10.500.000 đồng, túi quần 20.500.000 đồng) của Lê Văn N.

- Số tiền 12.000.000 đồng (tại túi quần trước bên trái 4.000.000 đồng, túi quần sau 8.000.000 đồng) của Huỳnh Tấn N.

- Số tiền 1.750.000 đồng tại túi áo khoác của Đặng Thị Đ.

- 01 bộ dụng cụ dùng để xóc bầu cua; 02 bộ bầu cua còn mới; 05 hạt bầu cua đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh dương, gắn sim thuê bao số 0981.965.177, có số IMEI 1: 869571053289237, có số IMEI 2: 869571053289229, đã qua sử dụng của Huỳnh Tấn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số IMEI: 355359080715072, bên trong gắn sim thuê bao số: 0373.831.278, điện thoại đã qua sử dụng của Trần V và 01 điện thoại di động, hiệu OPPO, màu xanh dương, đã qua sử dụng của Lê Văn N.

- Đối với xe mô tô 85F1-018.00, do ông Đàng Quảng Đức H đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bán cho Lê Văn N

- Đối với xe mô tô BKS 76H1-528.62, Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô trên cho Huỳnh Tấn N là chủ sở hữu .

- Đối với xe mô tô BKS 76H1-447.91, Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô trên cho Trần Minh P (anh của Trần Văn M) là chủ sở hữu .

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2025/HS-ST ngày 24/9/2025; Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án số 257/2025/QĐ-SCBSBA ngày 03/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn N phạm tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn N 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt đối với các bị cáo Trần V, Huỳnh Tấn N, Trần Văn M; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

3. Kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định:

Ngày 08/10/2025 bị cáo Lê Văn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được chuyển từ hình phạt tù thành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa:

4.1- Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn N thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và bản án hình sự sơ thẩm số

31/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi. Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, không có thay đổi, bổ sung, rút kháng cáo.

***4.2*- Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

Sau khi đánh giá, phân tích tính chất, nội dung vụ án, về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Lê Văn N 01 năm 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm 01 đơn xin xem xét hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo phạm tội lần này là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 Hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do đó cần áp dụng thêm cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Không chấp nhận kháng cáo xin được chuyển từ hình phạt tù thành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo; Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Lê Văn N; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi, về hình phạt. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn N 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4.3- Bị cáo Lê Văn Nguyên trình bày: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình. Lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét để bị cáo nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và Bản án sơ thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 23 giờ 45 phút ngày 06/02/2025, các bị cáo Lê Văn N, Trần V, Huỳnh Tấn N, Trần Văn M cùng thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua thắng thua bằng tiền tại khu vực cây gần trại chăn nuôi bò của ông Nguyễn Ngọc T thuộc tổ dân phố La Vân, phường Sa Huỳnh, tỉnh Quảng Ngãi nhằm thu lợi bất chính. Tổng số tiền thu được trên chiếu bạc và trên người của các bị cáo sẽ sử dụng vào mục đích đánh bạc là 38.000.000 đồng.

Do vậy, Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Văn N vào tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn N thấy rằng:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân,

cũng như ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Trong quá trình điều tra, truy tố, tại cấp sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, tại bản án sơ thẩm không nhận định nội dung này, nhưng lại áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Sau khi phát hành bản án sơ thẩm lại có Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm. Vì vậy, cần nghiêm túc rút kinh nghiệm trong quá trình nhận định và ban hành bản án.

Mặc khác bị cáo Lê Văn N có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính 02 lần và 01 lần xử phạt tù về hành vi "Đánh bạc" bị cáo đã được xóa án tích. Theo quy định tại khoản 9 Điều 2, Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 Hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì hành vi phạm tội lần này của bị cáo được xem là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Ngoài ra, tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp 01 đơn xin xem xét hoàn cảnh đề ngày 09/12/2025 được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo đã ly hôn vợ và đang sống tại nhà trọ với 03 con nhỏ, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017. Con lớn nhất của bị cáo bị bệnh nặng gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết về pháp luật, biết rõ hành vi đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật tuy nhiên vì mục đích thu lợi bất chính, xem thường pháp luật mà bị cáo vẫn tham gia đánh bạc. Bị cáo là người rủ rê, đề xướng và là người trực tiếp cầm cái trong việc đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, từng bị Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 18 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, không chấp nhận nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Tại giai đoạn phúc thẩm phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn N, sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về án phí: Do đơn kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo đối với bị cáo Lê Văn N; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi, về biện pháp chấp hành hình phạt.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Lê Văn N; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi, về hình phạt.

2. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn N phạm tội: *"Đánh bạc"*.

3. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn N **01** *(một)* năm **06** *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lê Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Về các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. (Ngày 22/12/2025)./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV CA tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV6- Quảng Ngãi;
- TAND KV6- Quảng Ngãi;
- Phòng THADS KV6- QN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Viết Toàn